

Số: 3945 /TCT-CS
V/v thuế sử dụng đất phi nông
nghiệp

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2016

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Hà Nam

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1411/CT-THNVDT ngày 27/5/2016 của Cục Thuế tỉnh Hà Nam đề nghị hướng dẫn vướng mắc về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về việc miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:

- Tại Khoản 1, Điều 19 Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 quy định:

“Điều 19. Các quyền khác của nhà đầu tư

1. Hưởng các ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan”.

- Tại phụ lục B Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư quy định: *Các khu công nghiệp được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.*

- Tại Khoản 1, Điều 10 Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp số 48/2010/QH12 quy định:

“Điều 10. Giảm thuế

Giảm 50% số thuế phải nộp cho các trường hợp sau đây:

1. Đất của dự án đầu tư thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư; dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đất của doanh nghiệp sử dụng từ 20% đến 50% số lao động là thương binh, bệnh binh;”.

- Tại Điều 11 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp quy định như sau:

“Điều 11. Giảm thuế

Giảm 50% số thuế phải nộp trong các trường hợp sau:

1. Đất của dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư; dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đất của doanh nghiệp sử dụng từ 20% đến 50% số lao động là thương binh, bệnh binh.

Danh mục lĩnh vực khuyến khích đầu tư (ưu đãi đầu tư), lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư (đặc biệt ưu đãi đầu tư), địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư...”.

Căn cứ theo các quy định nêu trên thì mức ưu đãi thuế sử dụng đất phi nông nghiệp được áp dụng theo quy định của pháp luật về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp. Theo đó, đối với các dự án đầu tư vào Khu công nghiệp Đông Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, đã được cấp GCNĐT trước năm 2012, trong đó có xác nhận ưu đãi đầu tư, ưu đãi miễn giảm, nhưng sau một thời gian hoạt động, UBND tỉnh Hà Nam có văn bản xác định các dự án đầu tư này không được hưởng các ưu đãi đầu tư do không đáp ứng các điều kiện để được hưởng ưu đãi đầu tư (về tiến độ, quy mô thực hiện dự án, số lao động sử dụng...) thì do thực tế, các dự án này được thực hiện tại khu công nghiệp được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn đáp ứng điều kiện về địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP nên thuộc đối tượng được giảm 50% số thuế SDD phi nông nghiệp theo quy định tại Khoản 1, Điều 10 Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

2. Về việc xác định thời gian bắt đầu miễn, giảm thuế SDDPNN và áp dụng quy định phạt đối với hành vi chậm nộp hồ sơ khai thuế.

Tại Điều 12 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp quy định:

“Điều 12. Thẩm quyền quyết định miễn, giảm thuế.

1. Cơ quan thuế trực tiếp quản lý căn cứ vào hồ sơ khai thuế quy định tại Điều 15 Thông tư này để xác định số tiền thuế SDDPNN được miễn, giảm và quyết định miễn, giảm thuế SDDPNN cho người nộp thuế theo kỳ tính thuế”.

Căn cứ quy định trên thì cơ quan thuế căn cứ vào hồ sơ khai thuế của người nộp thuế quy định tại Điều 15 Thông tư số 153/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính để xác định số tiền thuế SDDPNN được miễn, giảm và ban hành quyết định miễn, giảm thuế SDDPNN cho người nộp thuế theo kỳ tính thuế.

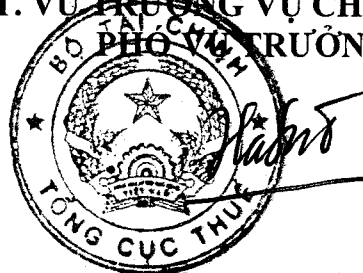
Về việc ban hành quyết định miễn, giảm và việc áp dụng quy định phạt đối với hành vi chậm nộp hồ sơ khai thuế thì Bộ Tài chính đã có công văn số 14452/BTC-TCT ngày 23/10/2012 về việc thực hiện chính sách thuế SDDPNN gửi Cục thuế các địa phương. Đề nghị Cục Thuế tỉnh Hà Nam nghiên cứu công văn nêu trên để thực hiện.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Hà Nam được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Vụ PC, CST-BTC;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS(3b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Hoàng Thị Hà Giang